

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 23-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Công; Bà Bùi Thu Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Nhựt T, sinh ngày 23/10/1991, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh tháng 01/2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1819 ngày 16/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công), có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lê Thanh N, sinh năm 1982; (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Chị Nguyễn Thị Trúc H, sinh năm 1990; (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Lê Thị Mi Cô, sinh năm 1953; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1984; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Trúc H; (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng: Anh Lê Thành T, sinh năm 1989; (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/9/2019, bị cáo Lê Nhựt T điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B7-176.02, có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 22/11/2009, đến địa bàn xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang để lắp đặt hệ thống phun sương cho khách hàng. Sau khi lắp đặt xong, bị cáo T có ghé nhà người anh bà con để uống rượu đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị cáo T ra về và đi hướng từ trung tâm thị xã G đến cầu M. Khi đến đoạn đường T thuộc ấp H, xã L, thị xã G, bị cáo T điều khiển xe mô tô 63B7-176.02 vượt lên trước thì xảy ra va chạm với xe gắn máy hai bánh mang biển kiểm soát 63AF-008.44 do anh Lê Thanh N điều khiển đi cùng chiều làm cả hai ngã xuống đường. Hậu quả anh N tử vong tại chỗ.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xe như sau:

* Hiện trường:

- Đường bộ xảy ra ngày 15/9/2019 tại gần trụ điện số 15, đường Từ Dũ, đoạn thuộc ấp H, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Ban ngày, sử dụng ánh sáng tự nhiên và đèn flash máy ảnh.

- Tình trạng hiện trường khi cơ quan chức năng có mặt: Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do đoạn đường xảy ra tai nạn có nhiều phương tiện lưu thông, quá trình đưa nạn nhân đi cấp cứu và nhiều người dân hiếu kỳ tụ tập lại khu vực hiện trường.

- Đoạn đường thẳng trải nhựa rộng 13m, bề mặt tương đối bằng phẳng được chia làm 04 làn đường. Tim đường ở chính giữa gồm 02 đường liền nét màu trắng nằm song song; 02 vạch kẻ đường ở hai bên là đường đứt nét màu trắng. Đoạn đường xảy ra tai nạn không có chướng ngại vật, hai bên đường là vỉa hè và nhà dân.

- Lấy hướng đi từ trung tâm thị xã G đi cầu S làm hướng chuẩn; lấy mép đường bên phải của hướng chuẩn, làm mép đường chuẩn để đo.

- Lấy trụ điện số 15 nằm trên lề đường bên phải của hướng chuẩn làm mốc để đo.

- Sau tai nạn, hiện trường để lại 01 vùng va chạm; 01 xe gắn máy biển số 63AF-008.44; 01 vết cày của xe gắn máy biển số 63AF-008.44; 01 xe mô tô biển số 63B7-176.02 và 01 vết cày của xe mô tô biển số 63B7-176.02.

- Vùng va chạm (được ký hiệu là số ①), từ tâm vùng va chạm đo đến trụ điện số 15 là 7,6m và đo vào mép đường chuẩn là 6,1m.

- Xe gắn máy biển số 63AF-008.44 (được ký hiệu là số ②) sau tai nạn xe ngã về bên trái, nằm trên mặt đường Từ Dũ, đầu xe quay vào mép đường chuẩn, đuôi xe quay về mép đường bên trái của hướng chuẩn. Từ trục trước của xe gắn máy biển số 63AF-008.44 đo đến tâm vùng va chạm là 12m và đo vào mép đường chuẩn là 8,2m. Từ trục sau xe gắn máy biển số 63AF-008.44 đo vào mép đường chuẩn là 9,2m; khoảng cách giữa trục trước và trục sau xe gắn máy biển số 63AF-008.44 là 1,2m.

- Vết cày của xe gắn máy biển số 63AF-008.44 (được ký hiệu là số ③), là vết cày không liên tục dài 9,3m. Đầu vết cày đo đến tâm vùng va chạm là 3m và đo vào mép đường chuẩn là 7,3m. Đuôi vết cày đo vào mép đường chuẩn là 8,9m.

- Xe mô tô biển số 63B7-176.02 (được ký hiệu là số ④), sau tai nạn, xe ngã về bên phải, nằm trên mặt đường Từ Dũ, đầu xe quay về mép đường bên trái của hướng chuẩn, đuôi xe chuẩn quay vào mép đường chuẩn. Từ trục trước của xe mô tô biển số 63B7-176.02 đo đến trục trước của xe gắn máy biển số 63AF-008.44 là 5m và đo vào mép đường chuẩn là 8,3m. Từ trục sau của xe mô tô biển số 63B7-176.02 đo vào mép đường chuẩn là 7,05m; khoảng cách giữa trục trước và trục sau của xe mô tô biển số 63B7-176.02 là 1,2m.

- Vết cày của xe mô tô biển số 63B7-176.02 (được ký hiệu là số ⑤), đây là vết cày không liên tục dài 2,1m. Từ đầu vết cày đo đến trục trước của xe gắn máy biển số 63AF-008.44 là 2,7m và đo vào mép đường chuẩn là 7,8m. Từ đuôi vết cày đo vào mép đường chuẩn là 7,7m.

- Trụ điện số 15 (được ký hiệu là số ⑥) nằm trên lề đường bên phải của hướng chuẩn. Từ trụ điện số 15 đo đến tâm vùng va chạm là 7,6m.

- Khám xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63AF-008.44: Trầy xước ốp mũ đầu xe bên trái (5,2 × 3)cm; Trầy xước đèn tín hiệu trước bên trái (2,9 × 0,2)cm; Trầy xước tay cầm bên trái (3 × 2,3)cm; Trầy xước cung trước chắn bùn trước (8 × 4,5)cm; Cong góc chân trước bên trái, hướng cong từ trước ra sau; Trầy xước cản sau bên trái (2,8 × 0,3)cm; Hệ thống phanh còn tác dụng; Hệ thống đèn hoạt động; Hệ thống còi, đèn tín hiệu hoạt động.

- Khám xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B7-176.02: Trầy xước cục dầu thắng (0,3 × 0,2)cm; Trầy xước ốp nhựa đầu xe bên phải (14,2 × 4,9)cm; Trầy xước tay cầm bên phải (2,2 × 0,4)cm; Cong góc chân trước bên phải, hướng cong từ sau ra trước; Trầy xước góc chân sau bên phải (1,9 × 0,9)cm; Trầy xước ốp bảo vệ giảm thanh (9,8 × 1,2)cm; Hệ thống phanh còn tác dụng; Hệ thống đèn tín hiệu, còi còn hoạt động; Hệ thống đèn không kiểm tra do không khởi động được xe.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 131/PY-PC09 ngày 30/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang thì nguyên chết của anh Lê Thanh N: Gãy trượt đốt sống cổ ở nạn nhân tai nạn giao thông.

* Theo Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu hồi 17 giờ 35 phút, ngày 15/9/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Gò Công, tỉnh Tiền Giang thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo T lúc xảy ra tai nạn là 1,28 g/l.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSTXGC ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Lê Nhựt T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo điều khiển xe mô tô trên 50cm³ từ 01 đến 02 năm sau khi chấp hành xong hình phạt chính.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị ghi nhận:

+ Ngày 15/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Trúc H: 01 xe gắn máy hai bánh mang biển kiểm soát 63AF-008.44 và 01 chứng minh nhân dân số 311621859 mang tên Lê Thanh N.

+ Ngày 11/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã trao trả cho bị cáo T: 01 xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B7-176.02; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63B7-176.02 và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Nhựt T số 312133065.

+ Đối với 01 USB màu xanh chứa dữ liệu do camera an ninh ghi nhận được vụ tai nạn giao thông ngày 15/9/2019 tại ấp H, xã L, thị xã G, đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe tên Lê Nhựt T số AM037475, đề nghị tiếp tục tạm giữ đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại và bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình. Mong Hội đồng xem xét nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Nhựt T khai nhận ngày 15/9/2019, sau khi ghé nhà người anh bà con để uống rượu, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B7-176.02 về nhà, khi đến đoạn đường T thuộc ấp H, xã L, thị xã G, bị cáo điều khiển xe vượt lên trước thì xảy ra va chạm với xe gắn máy hai bánh mang biển kiểm soát 63AF-008.44 do anh Lê Thanh N điều khiển đi cùng chiều làm cả hai ngã xuống đường. Hậu quả anh N tử vong tại chỗ. Kết luận giám định pháp y về tử thi xác định nguyên chết của anh N là gãy trượt đốt sống cổ ở nạn nhân tai nạn giao thông. Nồng độ cồn trong máu của bị cáo Lê Nhựt T lúc xảy ra tai nạn là 1,28 g/l.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ về lỗi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định và lỗi vượt xe cùng chiều không đúng quy định. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo biết rõ việc điều khiển xe tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, gia đình bị cáo có ông Lê Văn T là người có công với Cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi vợ và hai con nhỏ. Từ

đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Xét thấy bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự giáo dục, cải tạo nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có đủ căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy hoàn cảnh bị cáo hiện nay khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã trao trả tài sản tạm giữ cho chị H và bị cáo là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

- Đối với 01 USB màu xanh chứa dữ liệu do camera an ninh ghi nhận được vụ tai nạn giao thông ngày 15/9/2019 tại ấp H, xã L, thị xã G là tài liệu liên quan vụ án, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe tên Lê Nhựt T số AM037475, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Nhựt T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lê Nhựt T 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Nhựt T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Điền, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Lê Nhựt T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Lê Nhựt T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp:

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 USB màu xanh chứa dữ liệu do camera an ninh ghi nhận được vụ tai nạn giao thông ngày 15/9/2019 tại ấp H, xã L, thị xã G.

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe tên Lê Nhựt T số AM037475.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Nhựt T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đại diện người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thúy